TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AT **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **126**/2020/QĐST-HNGĐ	*Ân Thi, ngày 04 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AT, TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ vào Điều 212 và 213, Điều 397, Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 24/2020/TLST-HNGĐ ngày 06/8/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. A Đinh Công Ch, SN 1984

2. Chị Phạm Thị Ng, SN 1985

Người có QLNV liên quan:

1. Cháu Đinh Công Th, SN 21/06/2012
2. Cháu Đinh Công A, SN 28/7/2019

Người đại diện hợp pháp của các cháu: Chị Ng – mẹ đẻ của các cháu

Đều trú tại: PHT, TT AT, AT, Hưng Yên

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phạm Thị Ng và A Đinh Công Ch thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: A Ch, chị Ng có 02 con chung là Đinh Công Th, SN 21/6/2012 và Đinh Công A, SN 28/7/2019. Nay ly hôn A Ch, chị Ng thống nhất thỏa thuận để chị Ng tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung đến tuổi thành niên. A Ch tự

nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Ng mỗi cháu 2.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 8/2020 cho đến khi các cháu thành niên. A Ch có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, công sức, công nợ:* Chị Ng, A Ch không đề nghị Tòa giải quyết

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Ng tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0000631 ngày 06/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện AT. Chị Ng đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *VKSND huyện AT;*
- *Chi cục THA dân sự huyện AT;*
- *Các đương sự;*
- *UBND thị trấn AT, AT, Hưng Yên;*
- *Lưu HS.*

Hoàng Lương Hồng